

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 89/2021/HS-ST
Ngày: 21-6-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cầm Văn Nam.
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dự là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thị Bích H**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1995, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 46 P, Phường 1, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; con ông Phan Văn S, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968, cùng trú tại: Số 46 P, Phường 1, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; chồng Lê Duy B, sinh năm 1990, con: có 01 con, sinh năm 2017; tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/4/2015, Phan Thị Bích H bị Công an phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc trái phép bằng hình thức tú lơ khơ được thua bằng tiền theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự số 45/2015/XPVPHC, đã nộp phạt xong ngày 11/5/2015.

Bị cáo bị bắt và tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 17/3/2021 cho đến nay. *Có mặt.*

Người làm chứng:

1. Anh Phan Uy P, sinh năm 1998; địa chỉ: Số 48 L, Phường 2, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

2. Anh Nguyễn Thiên A, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ 16, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

3. Anh Trần Lê N, sinh năm 1981; địa chỉ: Hẻm số 191 N, Phường 2, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 00 phút ngày 17/3/2021, Công an Phường 1, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng phối hợp cùng đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng số 105 khách sạn N, địa chỉ: số 199 L, Phường 1, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng phát hiện Phan Thị Bích H, sinh năm 1995, địa chỉ: Số 46 P, Phường 1, Tp. B tỉnh Lâm Đồng đang cất giấu trên nóc tủ gỗ trong phòng khách sạn 01 gói nylon màu trắng có rãnh khế kín, vạch kẻ ngang màu đỏ kích thước 04cm x 07cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Cơ quan Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Thị Bích H và niêm phong tang vật gửi giám định theo quy định.

Quá trình điều tra, xác định: khoảng 16 giờ 00 phút ngày 17/3/2021, H liên hệ với người tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 2.000.000 đồng ma túy để sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, B giao cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đi đến khu vực đường L (gần khách sạn N) để giao cho H 01 gói nylon màu trắng có rãnh khế kín, vạch kẻ ngang màu đỏ kích thước 04cm x 07cm chứa ma túy đá. Sau đó, H rủ Phan Uy P, sinh năm 1998, địa chỉ: Số 48 L, Phường 2, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; Nguyễn Thiên A, sinh năm 1995, địa chỉ: Tổ 16, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng và Trần Lê N, sinh năm 1981, địa chỉ: Hẻm số 191 N, Phường 2, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng đến phòng số 105 khách sạn N chơi. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày H, Phong, Ân và Nguyễn đang ngồi trong phòng thì bị lực lượng công an kiểm tra. Thấy vậy, H ném gói ma túy lên nóc tủ gỗ trong phòng khách sạn để cất giấu thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Kết luận giám định số 257/GĐ-PC09 ngày 22/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,3210g (bốn phẩy ba hai một không gam), loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản Cáo trạng số 108/CT-VKSBL, ngày 01 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Phan Thị Bích H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Thị Bích H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Thị Bích H từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 02 phong bì niêm phong số 257/2021-PC09, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: bình nhựa, nỏ thủy tinh và 01 ống hút màu đỏ. Đây là vật chứng, chứng minh tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

+ Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản Cáo trạng và không có tranh luận, đối đáp gì với Kiểm sát viên.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi phạm tội là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt nhẹ nhất để sớm trở về đoàn tụ gia đình nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm: Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa bị cáo Phan Thị Bích H đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; nội dung bản Kết luận điều tra; nội dung Kết luận giám định; biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ chứng minh đã được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự qui định và đã được kiểm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo là người nghiện ma túy. Vào ngày 17/3/2021, tại phòng số 105 khách sạn N, địa chỉ: số 199 L, Phường 1, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng, Phan Thị Bích H đã bị cơ quan Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tàng trữ trái phép 4,3210g (bốn phẩy ba hai một không gam) ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất và mức độ của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ chất ma túy được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì thái độ xem thường

pháp luật, cũng như nhằm mục đích thoả mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Bị cáo thực hiện tội phạm nghiêm trọng, gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính năm 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Căn cứ vào qui định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy, cần cách ly khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[8] Phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy nên miễn hình phạt bổ sung.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Đối với 02 phong bì niêm phong số 257/2021-PC09, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: bình nhựa, nỏ thủy tinh và 01 ống hút màu đỏ. Đây là vật chứng, chứng minh tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Các vấn đề khác:

Đối với người tên B bán ma túy cho Phan Thị Bích H và nam thanh niên đem ma túy đến giao cho H. Cơ quan Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên tách ra để tiếp tục điều tra, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với các anh Phan Uy P, Nguyễn Thiên A và Trần Lê N có mặt tại phòng số 105 khách sạn N. Tại thời điểm Cơ quan Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng kiểm tra bắt quả tang thì các anh P, A và N không biết và không giúp sức gì cho hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của H. Do đó, không xem xét trách nhiệm hình sự.

[11] Xét đề nghị và luận tội của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa về phần hình phạt là không được chấp nhận, vì quá nhẹ chưa đúng với tính chất, mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo H. Các vấn đề khác là có căn cứ chấp nhận.

[12] Về chi phí tố tụng: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về ..., án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thị Bích H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Phan Thị**

Bích H 03 (ba) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong số 257/2021-PC09; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: bình nhựa, nỏ thủy tinh và 01 ống hút màu đỏ.

Tình trạng vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 02/6/2021 giữa Cơ quan Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Thị Bích H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A.DS thành phố B;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Vũ Đức Công